

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHẢN BIỆN XÃ HỘI CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM HIỆN NAY

ThS TRẦN THỊ CẨM TÚ
Học viện Chính trị khu vực IV

♦ **Tóm tắt:** Phản biện xã hội là một trong những chức năng quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong xây dựng Nhà nước của dân, do dân và vì dân. Song, do những nguyên nhân khách quan và chủ quan nên quá trình Mặt trận thực hiện chức năng này còn có những hạn chế nhất định. Bài viết làm rõ thực trạng, một số vấn đề đặt ra về phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiện nay và khuyến nghị giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

♦ **Từ khóa:** Phản biện xã hội; Cơ chế phản biện xã hội; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ngày nhận: 12-03-2025

Ngày thẩm định: 25-03-2025

Ngày duyệt đăng: 15-04-2025

1. Cơ sở cho hoạt động phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Phản biện xã hội (PBXH), dưới góc độ hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQ Việt Nam), được hiểu là quá trình tham gia nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị đối với dự thảo các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước (gọi chung là dự thảo văn bản). Hoạt động này diễn ra một cách công khai, dân chủ, mang tính xây dựng, nhằm phát hiện những nội dung còn thiếu sót, chưa phù hợp hoặc chưa khả thi trong dự thảo văn bản, từ đó đề xuất các phương án tối ưu, góp phần bảo đảm tính đúng đắn, khoa học, phù hợp với thực tiễn đời sống và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

PBXH là một biểu hiện cụ thể của nền dân chủ XHCN, là kênh thông tin quan trọng giúp Đảng và Nhà nước lắng nghe ý kiến đa chiều từ xã hội trước khi ban hành quyết sách. Nó góp

phần tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quá trình hoạch định và thực thi chính sách. Hơn nữa, hoạt động này thể hiện ý thức trách nhiệm công dân và quyền làm chủ của nhân dân trong tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Mục tiêu của PBXH là giúp cơ quan soạn thảo, ban hành văn bản nhận diện “những nội dung còn thiếu, chưa sát, chưa đúng, chưa phù hợp”, từ đó có những điều chỉnh cần thiết để quyết sách khi ban hành đạt hiệu quả cao nhất, đáp ứng yêu cầu phát triển và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân.

Hoạt động PBXH của MTTQ Việt Nam được triển khai dựa trên một hệ thống cơ sở ngày càng hoàn thiện.

Hiến pháp năm 2013, lần đầu tiên đã hiến định chức năng giám sát và PBXH của MTTQ Việt Nam (Khoản 3 Điều 9)¹. Đây là nền tảng pháp lý cao nhất, thể hiện quyết tâm

của Nhà nước ta trong việc phát huy dân chủ, để nhân dân “góp sức với Đảng và Nhà nước” thông qua giám sát, PBXH.

Trên cơ sở Hiến pháp, ngày 12-12-2013, Bộ Chính trị khóa XI ban hành Quyết định số 217-QĐ/TW về *Quy chế giám sát và PBXH của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị – xã hội*. Quyết định này xác lập khung nguyên tắc, nội dung, phương thức tiến hành giám sát, PBXH trong hệ thống chính trị. Bên cạnh đó, Quyết định 218-QĐ/TW cũng được ban hành, quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Tiếp đó, Quốc hội đã ban hành *Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam* năm 2015 (Luật số 75/2015/QH13) nhằm luật hóa vai trò, nhiệm vụ của Mặt trận trong giai đoạn mới. Luật trên đã dành một mục riêng quy định về hoạt động giám sát và PBXH của Mặt trận. Luật xác định *đối tượng* PBXH của MTTQ Việt Nam là “dự thảo văn bản của cơ quan nhà nước cùng cấp có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”².

Bên cạnh Luật MTTQ Việt Nam, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 (sửa đổi, bổ sung 2020) cũng yêu cầu trong quá trình soạn thảo luật, pháp lệnh, nghị định..., cơ quan chủ trì phải tổ chức lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động, trong đó có MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên khi vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên, hội viên.

Gần đây nhất, cơ chế PBXH trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền giai đoạn mới đã được Đảng và Nhà nước ta tiếp tục hoàn thiện. Ngày 26-10-2022, Ban Bí thư Trung ương Đảng cũng ban hành Chỉ thị số 18-CT/TW về *phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát, PBXH của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội*; ngày 09-11-2022, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã ra Nghị quyết số 27-NQ/TW về *xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam*. Nghị quyết khẳng định: “Hoàn thiện cơ chế phản biện xã hội, giải trình và tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp

luật”³. Các văn kiện mới này cho thấy định hướng nhất quán của Đảng và Nhà nước: tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp luật, cơ chế bảo đảm để hoạt động PBXH thật sự phát huy hiệu quả trên thực tế, đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền và phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Như vậy, từ 2013 đến nay, cơ sở cho công tác PBXH của MTTQ Việt Nam đã cơ bản hình thành, đồng bộ từ văn kiện của Đảng đến Hiến pháp, luật và các văn bản liên tịch hướng dẫn. Đây là tiền đề thuận lợi để MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên triển khai mạnh mẽ hoạt động PBXH.

2. Thực trạng phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam từ năm 2013 đến nay

Kể từ khi Quyết định số 217-QĐ/TW được ban hành (năm 2013) và Luật MTTQ Việt Nam năm 2015 có hiệu lực, hoạt động PBXH của MTTQ Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận:

Thứ nhất, hoạt động PBXH được thực hiện đồng bộ, đi vào nền nếp. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và MTTQ các cấp đã chủ động ban hành các văn bản hướng dẫn, xây dựng quy chế phối hợp, kế hoạch giám sát và PBXH hằng năm trình cấp ủy và phối hợp với chính quyền cùng cấp để triển khai thực hiện. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ Mặt trận được chú trọng. Nhiều địa phương đã ban hành các quy định cụ thể hóa Quyết định 217, thậm chí có nơi cấp ủy ban hành quy chế về trách nhiệm tiếp thu, phản hồi ý kiến sau giám sát, PBXH của Mặt trận.

Thứ hai, phát huy vai trò của các Hội đồng tư vấn, chuyên gia trong PBXH. Mặt trận tổ quốc các cấp đã kiện toàn và phát huy hiệu quả hoạt động của các Hội đồng Tư vấn, Ban Tư vấn, Tổ Tư vấn; tích cực mời các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, cán bộ lão thành có kinh nghiệm và tâm huyết tham gia đóng góp ý kiến phản biện, góp phần nâng cao chất lượng, tính khoa học và thực tiễn cho các ý kiến phản biện.

Thứ ba, quy trình PBXH được thực hiện bài bản. Nhìn chung, hoạt động PBXH được tổ chức theo quy trình khá chặt chẽ: lựa chọn nội dung

phản biện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế; thành lập Hội đồng/Tổ phản biện có thành phần gồm các chuyên gia liên quan; thu thập thông tin, tài liệu, nghiên cứu kỹ lưỡng dự thảo văn bản; tổ chức phản biện thông qua các hình thức đa dạng (hội nghị, gửi văn bản góp ý trực tiếp, tổ chức đối thoại); tổng hợp ý kiến và xây dựng báo cáo phản biện gửi đến cơ quan chủ trì soạn thảo và cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản. Quá trình này thường có sự tham gia của đại diện cơ quan soạn thảo để trực tiếp lắng nghe, trao đổi, làm rõ các vấn đề, tạo không khí đối thoại thẳng thắn, xây dựng.

Thứ tư, phạm vi và số lượng các cuộc PBXH ngày càng tăng. MTTQ Việt Nam từ trung ương đến địa phương đã thể hiện vai trò chủ trì, điều phối trong hoạt động PBXH. Ở cấp trung ương, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã tổ chức góp ý, phản biện đối với hàng trăm dự thảo văn bản quan trọng của Đảng và Nhà nước. Nhiều kiến nghị phản biện đã được các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, tiếp thu, góp phần hoàn thiện các dự án luật quan trọng như: *Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở*; *Luật Thanh tra* (sửa đổi); *Luật Nhà ở* (sửa đổi); *Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật* (sửa đổi); *Luật Kinh doanh bất động sản* (sửa đổi)...⁴. Ở cấp địa phương, theo thống kê, chỉ tính trong giai đoạn 8 năm (2013-2021), MTTQ các cấp trên cả nước đã chủ trì tổ chức 46.368 cuộc PBXH đối với các dự thảo chính sách, pháp luật, đề án phát triển kinh tế - xã hội⁵.

Thứ năm, phương thức PBXH đa dạng. Bên cạnh các hội nghị PBXH chính thức do MTTQ chủ trì, các tổ chức chính trị - xã hội thành viên cũng tích cực tổ chức các diễn đàn, hội thảo, tọa đàm khoa học để lấy ý kiến chuyên gia, hội viên, đoàn viên về các dự thảo chính sách liên quan trực tiếp đến đối tượng mình phụ trách, tạo thành các kênh phản biện bổ trợ hiệu quả.

Nhìn chung, hoạt động PBXH của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thời gian qua đã góp phần quan trọng vào quá

trình xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật; nâng cao chất lượng các quyết sách, đảm bảo tính khả thi và phù hợp với thực tiễn, lợi ích của nhân dân. Qua đó, vị thế, vai trò của MTTQ VN và các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị ngày càng được khẳng định, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và tăng cường sự đồng thuận xã hội.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động PBXH của MTTQ Việt Nam vẫn còn đối mặt với một số *hạn chế, bất cập*, ảnh hưởng đến hiệu quả thực tế:

Thứ nhất, tỷ lệ kiến nghị phản biện được tiếp thu, phản hồi còn chưa cao; cơ chế trách nhiệm giải trình chưa đủ mạnh. Mặc dù số lượng các cuộc phản biện và kiến nghị tăng lên, nhưng theo báo cáo của MTTQ Việt Nam, tỷ lệ các kiến nghị được các cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan có thẩm quyền tiếp thu, giải trình, phản hồi một cách đầy đủ, nghiêm túc còn hạn chế⁶. Nguyên nhân chính là do thiếu cơ chế pháp lý có tính ràng buộc cao. Luật MTTQ Việt Nam 2015 và các văn bản liên quan quy định trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong việc gửi dự thảo để lấy ý kiến và tiếp thu, phản hồi ý kiến phản biện, nhưng chưa có chế tài đủ mạnh đối với trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ. Việc tiếp thu, phản hồi phần lớn vẫn phụ thuộc vào ý thức trách nhiệm và thái độ cầu thị của cơ quan được phản biện. Hơn nữa, việc theo dõi, đôn đốc của MTTQ sau khi gửi văn bản phản biện đôi khi chưa được thực hiện quyết liệt và thường xuyên.

Thứ hai, chất lượng một số hoạt động PBXH còn hạn chế, đôi khi còn mang tính hình thức. Tình trạng này diễn ra phổ biến hơn ở cấp cơ sở. Nguyên nhân có thể xuất phát từ hạn chế về năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ Mặt trận, đoàn thể, đặc biệt là trong việc phân tích các chính sách phức tạp, đòi hỏi kiến thức chuyên sâu. Bên cạnh đó, nguồn lực (kinh phí, thời gian, điều kiện làm việc) dành cho hoạt động PBXH còn eo hẹp, gây khó khăn trong việc mời chuyên gia giỏi, tổ chức nghiên cứu độc lập hoặc khảo sát thực tế để có luận cứ phản

biện vững chắc. Điều này dẫn đến việc một số cuộc phản biện còn chung chung, chưa đi vào chiều sâu, nặng về hình thức đồng thuận.

Thứ ba, vẫn còn tồn tại tâm lý e ngại và chậm, nể nang trong hoạt động phản biện. PBXH đòi hỏi tính khách quan, thẳng thắn, khoa học. Tuy nhiên, do đặc thù mối quan hệ trong hệ thống chính trị (MTTQ và các đoàn thể đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng cùng cấp và có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với chính quyền), nên trong một số trường hợp, ý kiến phản biện còn dè dặt, né tránh các vấn đề được cho là “nhạy cảm”, chưa dám chỉ ra những bất cập cốt lõi của chính sách. Một bộ phận cán bộ Mặt trận, nhất là những người kiêm nhiệm chức vụ trong cấp ủy, chính quyền, có thể gặp khó khăn khi phải phản biện những chủ trương, chính sách do chính cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo. Thiếu cơ chế bảo vệ hiệu quả người phản biện cũng là một yếu tố làm gia tăng tâm lý này.

Thứ tư, cơ chế pháp lý và tổ chức thực hiện chưa thực sự đồng bộ, chặt chẽ. Mặc dù khung pháp lý đã cơ bản hình thành, nhưng các quy định về PBXH còn nằm rải rác ở nhiều văn bản khác nhau (Quyết định 217, Luật MTTQ Việt Nam, Nghị quyết liên tịch 403,...), thiếu tính hệ thống và đôi khi chưa thống nhất. Một số khía cạnh quan trọng như quy trình chi tiết thực hiện phản biện, cơ chế bảo đảm thực hiện, chế tài xử lý vi phạm... chưa được luật hóa một cách đầy đủ, chủ yếu dựa vào các quy chế, hướng dẫn nội bộ, dẫn đến tính pháp lý và hiệu lực thi hành chưa cao.

Thứ năm, công tác theo dõi, đôn đốc và giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau phản biện còn yếu. Sau khi gửi văn bản kiến nghị, vai trò của MTTQ và các đoàn thể trong việc theo dõi, giám sát việc tiếp thu, xử lý của cơ quan chức năng còn mờ nhạt. Thiếu một cơ chế hữu hiệu để “theo đến cùng” vấn đề, khiến nhiều kiến nghị tâm huyết, xác đáng có nguy cơ bị bỏ qua hoặc chậm trễ giải quyết. Quyền hạn của Mặt trận trong giai đoạn này chưa được quy định rõ ràng, đặc biệt là khi các kiến nghị không được tiếp thu thỏa đáng.

3. Giải pháp nâng cao chất lượng phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Để khắc phục những hạn chế nêu trên và nâng cao chất lượng PBXH của MTTQ Việt Nam cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, tiếp tục hoàn thiện thể chế, pháp luật về PBXH theo hướng đồng bộ, chặt chẽ và có tính khả thi cao. Cần tiến hành tổng kết, đánh giá toàn diện việc thực hiện Quyết định 217, Luật MTTQ Việt Nam 2015 và Nghị quyết liên tịch 403 để xác định những bất cập, khoảng trống pháp lý. Trên cơ sở đó, cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành hoặc xem xét xây dựng một văn bản pháp luật có hiệu lực cao hơn (như: *Pháp lệnh* hay *Luật về Giám sát và PBXH của MTTQ*, hoặc *Luật Giám sát của Nhân dân*) để hệ thống hóa các quy định. Văn bản pháp luật mới cần quy định chi tiết, rõ ràng về: chủ thể, đối tượng, phạm vi, nội dung, quy trình phản biện (từ khâu chuẩn bị đến giám sát sau phản biện); quyền và nghĩa vụ của chủ thể phản biện và đối tượng được phản biện; cơ chế bảo đảm thực hiện (kinh phí, thông tin, điều kiện làm việc); đặc biệt là quy định rõ trách nhiệm giải trình, tiếp thu, phản hồi ý kiến phản biện của các cơ quan, tổ chức và chế tài cụ thể đối với các trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm túc.

Hai là, nâng cao năng lực chuyên môn, bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ làm công tác phản biện và kiện toàn tổ chức bộ máy. Đây là yếu tố then chốt. Cần tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến thức pháp luật, kỹ năng phân tích chính sách, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, kỹ năng tổ chức và điều hành hoạt động phản biện, kỹ năng tổng hợp và xây dựng báo cáo... cho đội ngũ cán bộ Mặt trận và các đoàn thể ở các cấp, nhất là cấp cơ sở. Đồng thời, cần xây dựng cơ chế hiệu quả để thu hút, tập hợp và phát huy vai trò của đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, trí thức, những người có kinh nghiệm thực tiễn tham gia vào hoạt động phản biện thông qua các Hội đồng Tư vấn, Ban Tư vấn hoặc mạng lưới cộng tác viên. Cần nghiên cứu kiện toàn tổ chức bộ máy chuyên trách hoặc bán chuyên trách về công tác giám

sát, PBXH tại cơ quan Ủy ban MTTQ các cấp để đảm bảo tính chuyên nghiệp và hiệu quả.

Ba là, đổi mới phương thức tổ chức PBXH, đa dạng hóa các hình thức thu thập ý kiến. Bên cạnh các hình thức truyền thống như hội nghị, gửi văn bản, cần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội để tạo các diễn đàn trực tuyến, thu thập ý kiến rộng rãi, nhanh chóng và thuận tiện hơn từ các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, hội viên. Chủ động phối hợp khai thác thông tin từ các công thông tin điện tử của Chính phủ, các bộ, ngành khi các dự thảo được công bố lấy ý kiến nhân dân. Nghiên cứu áp dụng hình thức đặt hàng nghiên cứu độc lập đối với các chuyên gia hoặc nhóm chuyên gia (mô hình “think-tank”) để có những phân tích chuyên sâu về các chính sách phức tạp. Mở rộng phạm vi phản biện không chỉ đối với dự thảo văn bản mà cả đối với việc đánh giá quá trình thực thi chính sách, kịp thời phát hiện bất cập và kiến nghị sửa đổi, bổ sung.

Bốn là, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và nâng cao trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện của chính quyền. Hiệu quả PBXH phụ thuộc rất lớn vào sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và sự phối hợp chặt chẽ, trách nhiệm của chính quyền các cấp. Cấp ủy cần tiếp tục quán triệt sâu sắc vị trí, vai trò của công tác PBXH, coi đây là kênh thông tin quan trọng để lắng nghe dư luận xã hội, hoàn thiện chủ trương, đường lối. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cần gương mẫu trong việc lắng nghe, tiếp thu và chỉ đạo giải quyết các kiến nghị phản biện. Cần đưa kết quả thực hiện công tác PBXH và việc tiếp thu, giải quyết kiến nghị của MTTQ, các đoàn thể thành một tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

Năm là, thiết lập cơ chế theo dõi, giám sát việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau PBXH một cách hiệu quả. MTTQ Việt Nam cần chủ động, kiên trì theo dõi, đôn đốc việc tiếp thu, giải quyết các kiến nghị của mình. Xây dựng quy chế về việc theo dõi và báo cáo

định kỳ kết quả thực hiện kiến nghị. Phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử (Quốc hội, HĐND) trong việc yêu cầu các cơ quan nhà nước báo cáo, giải trình về việc tiếp thu ý kiến PBXH đối với các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết trình cơ quan dân cử thông qua. Tăng cường công khai kết quả PBXH và việc tiếp thu, phản hồi của các cơ quan chức năng trên các phương tiện thông tin đại chúng để tạo áp lực dư luận tích cực.

Tóm lại, PBXH là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, thể hiện vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân của MTTQ Việt Nam. Thời gian qua, hoạt động này đã đạt được những kết quả bước đầu đáng khích lệ, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách, tăng cường đồng thuận xã hội. Tuy nhiên, để PBXH thực sự trở thành một cơ chế hữu hiệu, thực chất, đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới, cần có sự nỗ lực đồng bộ từ việc hoàn thiện thể chế pháp luật, nâng cao năng lực chủ thể, đổi mới phương thức hoạt động đến tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Thực hiện tốt các giải pháp đề ra sẽ góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động PBXH, phát huy dân chủ, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước□

¹ Xem: Khoản 1, Điều 9, Hiến pháp Việt Nam năm 2013.

² Xem: Khoản 1, Điều 33, Luật Mật trận Tổ quốc Việt Nam (Sửa đổi) năm 2015.

³ Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XIII) về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới. Nguồn: dangcongsan.vn

^{4,6} Xem: Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam: Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch 403/2017. Nguồn: mattran.org.vn

⁵ Đỗ Văn Chiến: Nâng cao chất lượng phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam trong điều kiện mới, Tạp chí Cộng sản điện tử, 20-09-2022.